

Số: 89/NQ-HĐND

Sơn La, ngày 19 tháng 7 năm 2018

NGHỊ QUYẾT
Về chương trình giám sát năm 2019 của HĐND tỉnh
khóa XIV, nhiệm kỳ 2016 - 2021

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHOÁ XIV, KỲ HỌP THỨ SÁU**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015;

Xét đề nghị của Thường trực HĐND tỉnh tại Tờ trình số 52/TTr-TTHĐND ngày 13/7/2018 và ý kiến thảo luận tại kỳ họp;

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Chương trình giám sát năm 2019 của HĐND tỉnh khóa XIV, nhiệm kỳ 2016 - 2021, như sau:

1. Giám sát của HĐND tỉnh tại kỳ họp

1.1. Tại kỳ họp thứ 8 (tổ chức vào giữa năm 2019)

- Báo cáo công tác 06 tháng của Thường trực HĐND, Ban của HĐND, UBND, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh và Cục thi hành án dân sự tỉnh.

- Các báo cáo của UBND tỉnh về: Kinh tế - xã hội 06 tháng đầu năm, nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2019; thực hiện ngân sách nhà nước 06 tháng đầu năm, nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2019; công tác phòng, chống tham nhũng 06 tháng đầu năm, nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2019; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 06 tháng đầu năm, nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2019; công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật 06 tháng đầu năm, nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2019; việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của cử tri 6 tháng đầu năm 2019.

- Giám sát chuyên đề tại kỳ họp về:

+ Tình hình và kết quả thực hiện đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh.

+ Kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 7 của HĐND tỉnh.

- Tiến hành hoạt động chất vấn và xem xét việc trả lời chất vấn tại kỳ họp.

1.2. Tại kỳ họp thứ 9 (tổ chức vào cuối năm 2019)

- Báo cáo công tác năm 2019 của Thường trực HĐND, Ban của HĐND, UBND, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh và Cục thi hành án dân sự tỉnh.

- Các báo cáo của UBND tỉnh về: Kinh tế - xã hội năm 2019, nhiệm vụ năm 2020; thực hiện ngân sách nhà nước năm 2019; quyết toán ngân sách nhà nước của tỉnh năm 2018; công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019, nhiệm vụ năm 2020; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2019, nhiệm vụ năm 2020; công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật năm 2019, nhiệm vụ năm 2020; việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của cử tri năm 2019.

- Giám sát chuyên đề tại kỳ họp về kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 8 của HĐND tỉnh.

- Tiến hành hoạt động chất vấn và xem xét việc trả lời chất vấn tại kỳ họp.

2. Giám sát của Thường trực, các ban của HĐND tỉnh

2.1. Lĩnh vực Pháp chế:

(1) Tình hình thực hiện Luật Nghĩa vụ quân sự năm 2015, Luật Dân quân tự vệ năm 2009 và các nghị quyết của HĐND tỉnh liên quan đến lĩnh vực quốc phòng.

(2) Việc tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết của HĐND tỉnh về cơ chế, chính sách thuộc lĩnh vực pháp chế.

2.2. Lĩnh vực Kinh tế - ngân sách

(1) Việc chấp hành các quy định của pháp luật trong công tác lập, điều chỉnh quy hoạch xây dựng tại một số đô thị của tỉnh.

(2) Việc chấp hành các quy định của pháp luật về quyết toán dự án, công trình hoàn thành giai đoạn 2014 - 2018.

(3) Việc chấp hành các quy định của pháp luật về đảm bảo vệ sinh môi trường trong sản xuất vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh.

2.3. Lĩnh vực Văn hóa - xã hội

(1) Tình hình, kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 113/2015/NQ-HĐND ngày 10/9/2015 của HĐND tỉnh về Quy định chính sách hỗ trợ cho phụ nữ, trẻ em gái học chương trình xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ trên địa bàn tỉnh Sơn La, giai đoạn 2015 - 2020.

(2) Tình hình, kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 08/2016/NQ-HĐND ngày 03/8/2016 của HĐND tỉnh về việc trang bị sách giáo khoa cho các trường Tiểu học, Trung học cơ sở công lập để phục vụ học sinh diện chính sách trên địa bàn tỉnh.

2.4. Lĩnh vực thực hiện chính sách dân tộc

(1) Tình hình, kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết 27/2017/NQ-HĐND ngày 15/3/2017 của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ tiếp nhận, quản lý khai thác và cải tạo, sửa chữa, nâng cấp công trình cấp nước sinh hoạt tập trung nông thôn trên địa bàn tỉnh.

(2) Tình hình, kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 76/2018/NQ-HĐND ngày 04/4/2018 của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất, chế biến, tiêu thụ nông sản, thực phẩm an toàn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2018 - 2021.

3. Giám sát của các Tổ đại biểu HĐND tỉnh:

3.1. Giám sát thông qua việc thảo luận cho ý kiến đối với các báo cáo trình kỳ họp; tiến hành hoạt động chất vấn và xem xét việc trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 8 và kỳ họp thứ 9 của HĐND tỉnh.

3.2. Tham gia các đoàn giám sát của HĐND, Thường trực và các Ban, Tổ đại biểu HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh giám sát tại địa phương nơi ứng cử. HĐND tỉnh khi giám sát trên địa bàn ứng cử; giám sát thường xuyên để báo cáo với Thường trực HĐND tỉnh về việc triển khai thực hiện các nghị quyết của HĐND tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Thường trực HĐND tỉnh ban hành kế hoạch và tổ chức thực hiện chương trình giám sát của HĐND; trình HĐND tỉnh ban hành nghị quyết thành lập Đoàn giám sát chuyên đề của HĐND tỉnh; chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động giám sát của các ban của HĐND tỉnh.

2. Căn cứ vào chương trình giám sát của HĐND tỉnh, Thường trực, các Ban, các Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh xây dựng, triển khai thực hiện chương trình giám sát theo lĩnh vực được phân công; theo dõi, đôn đốc việc giải quyết kiến nghị sau giám sát; kịp thời báo cáo, tổng hợp hoạt động giám sát theo quy định.

Nghị quyết này được HĐND tỉnh khoá XIV, kỳ họp thứ sáu thông qua ngày 18 tháng 7 năm 2018 và có hiệu lực kể từ ngày được thông qua./.

Noi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội; Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội; VP Chủ tịch nước; VP Chính phủ;
- Ban công tác đại biểu của UBTQH;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ tỉnh ủy;
- TT HĐND; UBND; UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh; Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, Đoàn thể tỉnh;
- VP: Tỉnh uỷ, ĐDBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- TT Huyện uỷ, Thành uỷ, HĐND;UBND huyện, thành phố;
- Trung tâm Thông tin tỉnh; Chi cục VTTLT tỉnh;
- Lưu: VT, Minh,

CHỦ TỊCH



Hoàng Văn Chất